

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 1011 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 27 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2018-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30 tháng 02 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 189/TTr-STC ngày 12 tháng 6 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành theo Quyết định này Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2018-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Chủ tịch (Giám đốc) các công ty TNHH một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh Kiên



Giang quản lý; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *VT*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P KTTH;
- Lưu: VT, nkguyen (01b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Minh Phụng



CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Của UBND tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
giai đoạn 2018 – 2020
(Kèm theo Quyết định số 1011 /QĐ-UBND
ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; tập trung xây dựng các giải pháp quyết liệt để nâng cao hiệu quả THTK, CLP giai đoạn 2018-2020 nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế nhanh, bền vững, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

- THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, nhà nước, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của sở, ban, ngành tỉnh, các địa phương, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- THTK, CLP là trách nhiệm liên tục ở các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực để tạo chuyển biến tích cực, đồng thời phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi.

- THTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đồng thời phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP giai đoạn 2018-2020 là nhiệm vụ trọng tâm của các sở, ban, ngành tỉnh, các địa phương. Đây là yếu tố



quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2018 - 2020. Để đạt được các yêu cầu đó, việc THPTK, CLP trong giai đoạn 2018 - 2020 cần triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ sau:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt Luật THPTK, CLP, các văn bản có liên quan THPTK, CLP, Chương trình tổng thể của Chính phủ và Chương trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về THPTK, CLP nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THPTK, CLP.

- Quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách nhà nước (NSNN), đảm bảo thực hiện tốt dự toán ngân sách được HĐND tỉnh phê chuẩn. Đảm bảo thu đúng, thu đủ, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách phù hợp đáp ứng mục tiêu về quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa chi thường xuyên, chi đầu tư và ưu tiên chi trả nợ. Chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm. Triệt để tiết kiệm chi ngân sách, lồng ghép các chính sách, xây dựng phương án tiết kiệm để thực hiện ngay từ khâu phân bổ dự toán và cả trong quá trình thực hiện.

- Cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường THPTK, CLP trong các lĩnh vực thuộc phạm vi các cấp, các ngành và các đơn vị phân công quản lý.

- Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, bao gồm vốn NSNN, vốn tài trợ, viện trợ, vốn vay, vốn doanh nghiệp, vốn dân cư. Thực hiện các giải pháp tăng cường hiệu quả sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

- Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động để góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp. Phân đấu tinh giản biên chế hành chính ở mức tối đa trên cơ sở nâng cao hiệu suất, hiệu quả làm việc trong các cơ quan nhà nước.

- Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch về sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước, tài nguyên rừng, quy hoạch thăm dò khai thác khoáng sản đã được phê duyệt.

- Từng bước triển khai việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành đơn vị tự chủ tài chính, thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp, cơ cấu lại chi ngân sách cho khu vực này. Đẩy mạnh việc chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đặt hàng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THPTK, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ cụ thể trong các lĩnh vực

THPTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPTK, CLP, trong đó tập trung vào 08 lĩnh vực cụ thể sau:

a) Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN

- Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương), nhất là các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền. Nâng cao sự chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ; phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 12% các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm,... và 15% chi phí đoàn ra, đoàn vào.

- Tiết kiệm triệt để kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi. Thực hiện khoán kinh phí theo kết quả đầu ra và công khai minh bạch chi phí, kết quả nghiên cứu.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí NSNN thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư NSNN cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, đầu tư đến đâu đạt chuẩn đến đó, tránh bình quân, dàn trải. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển trường chất lượng cao những nơi có điều kiện ở tất cả các cấp học. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội.

- Tăng cường huy động các nguồn đầu tư của xã hội cho y tế bên cạnh nguồn từ NSNN gắn với việc chuyển đổi phương thức phí trong khám, chữa bệnh sang giá dịch vụ y tế; đồng thời tăng cường kiểm soát chi phí khám, chữa bệnh; xây dựng cơ chế kiểm soát giá dịch vụ của các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân. Mở rộng quyền tự chủ về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; gắn việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, lộ trình cải cách tiền lương; thực hiện tính đúng, tính đủ chi phí dịch vụ, bảo đảm phù hợp với trình độ chuyên môn, chất lượng dịch vụ ở từng tuyến và khả năng chi trả của nhân dân; minh bạch giá dịch vụ y tế, phân định rõ phần chi từ NSNN và phần chi của người sử dụng dịch vụ y tế. Thực hiện minh bạch, công

khai và tăng cường quản lý các hoạt động khám, chữa bệnh để hạn chế, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm y tế. Thực hiện mua sắm tập trung đối với thuốc trong danh mục thuốc mua sắm tập trung.

- Cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của tỉnh.

b) Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ NSNN

- Trong giai đoạn 2018 - 2020 các sở, ban, ngành tỉnh, các địa phương cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công; Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; bảo đảm thực hiện hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2018 – 2020.

- Tăng cường các biện pháp THPT, CLP trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư để bảo đảm đầu tư tập trung, khắc phục cơ bản tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán. Thực hiện tiết kiệm từ khâu quy hoạch, đề xuất chủ trương đầu tư, công tác khảo sát, thiết kế, đấu thầu dự án, giải pháp thi công, thẩm định dự án, hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phấn đấu thực hiện tiết kiệm tối thiểu 10% tổng mức đầu tư.

- Tăng cường rà soát, sắp xếp danh mục, thứ tự ưu tiên các dự án đáp ứng tiêu chí hiệu quả kinh tế-xã hội, bảo đảm các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định. Đồng thời tiến hành rà soát cắt giảm, thu hồi các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch, chưa thực sự cần thiết hoặc được cấp phép đầu tư nhưng quá thời hạn quy định không triển khai thực hiện theo cam kết.

- Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả; cơ cấu lại đầu tư từ ngân sách theo hướng tập trung hiệu quả, xử lý dứt điểm tình trạng nợ đọng trong xây dựng cơ bản. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước; Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước.

c) Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu giai đoạn 2018 – 2020

- Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia: Sử dụng vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia hiệu quả, đúng mục đích; thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12/11/2015 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2018 - 2020 đảm bảo tiến độ và chất lượng.

- Trong quản lý các chương trình mục tiêu: Thực hiện các chương trình mục tiêu theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2018 – 2020 theo quy định tại Nghị quyết số 1023/NQ-UBTVQH ngày 28/8/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đầu tư đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu giai đoạn 2018-2020.

d) Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, tài sản công

- Hoàn thiện chế độ quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo tất cả các loại tài sản công đều được quản lý theo luật định, tăng cường tính đồng bộ, công khai, minh bạch, gắn việc quản lý tài sản công với công tác quản lý, điều hành kinh tế - xã hội.

- Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả và lấn chiếm đất trái quy định.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp. Kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản phải bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang thiết bị đắt tiền; việc mua sắm mới xe

ô tô thực hiện đúng theo tiêu chuẩn, định mức do Thủ tướng Chính phủ quy định.

- Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

đ) Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

- Tập trung kiểm tra, rà soát tăng cường công tác quản lý, bảo vệ đất đai, tài nguyên, khoáng sản theo quy định của pháp luật. Kiên quyết thu hồi và không gia hạn giấy phép đối với những dự án sử dụng đất không đúng mục đích, các dự án treo, thừa so với định mức cấp.

- Tăng cường quản lý, giám sát việc thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản, các nguồn tài nguyên. Cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, hạn chế tối đa xuất khẩu nguyên liệu thô. Việc khai thác mới tài nguyên, khoáng sản phải thực hiện đấu thầu công khai, minh bạch.

- Tăng cường bảo vệ nguồn nước, bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; phát triển kinh tế biển bền vững, kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường nước biển, trên các đảo; tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng.

e) Trong thành lập, quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

- Thực hiện nghiêm việc quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo đúng Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Từng bước đổi mới cơ chế tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo mô hình tự bảo đảm chi phí hoạt động.

- Tiếp theo năm ngân sách 2017, năm ngân sách 2018 trở đi sẽ không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Trường hợp được ngân sách hỗ trợ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật thì phải phù hợp với khả năng của ngân sách tỉnh và chỉ thực hiện khi quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đáp ứng đủ các điều kiện sau: Được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; có khả năng tài chính độc lập; có nguồn thu, nhiệm vụ chi không trùng với nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách.



g) Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp

- Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh. Đối với các doanh nghiệp nhà nước, thực hiện tiết giảm chi phí quản lý phần đầu 5% trở lên, trên cơ sở sử dụng hiệu quả chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán,....

- Tăng cường giám sát đối với các doanh nghiệp nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các nguồn lực nhà nước được giao. Tập trung phát triển các ngành, lĩnh vực kinh doanh chính, chấm dứt tình trạng đầu tư dàn trải, bảo đảm đầu tư có hiệu quả. Xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế.

h) Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

- Rà soát các quy định về đào tạo, quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức để ban hành theo thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cho phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đến năm 2020, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý theo vị trí việc làm, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ. Thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế và tuyển dụng mới sau khi tinh giản biên chế; đồng thời quản lý chặt chẽ thời giờ lao động và hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, công sở.

- Tiếp tục rà soát, ổn định biên chế của các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, nhà nước giao.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2018 - 2020. Nghiên cứu các cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đặc biệt là trong hệ thống cơ quan thuế, hải quan, kho bạc (thời gian nộp thuế, xin cấp phép xây dựng, đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản, thông qua hàng hóa qua biên giới, giải quyết tranh chấp hợp đồng, giải quyết phá sản doanh nghiệp); cải tiến chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, phần đầu đến năm 2020, mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trên các lĩnh vực

giáo dục, y tế đạt trên 80% và mức độ hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính đạt trên 80%.

- Thực hiện rà soát và đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến các thủ tục tuyển dụng công chức, viên chức, thủ tục thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn, quy định của các bộ, ngành để bảo đảm tiết kiệm kinh phí.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPT, CLP

- Tiếp tục thông tin, phổ biến pháp luật và các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước có liên quan đến THPT, CLP thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPT, CLP. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng cấp, từng ngành và mỗi cán bộ, công chức, viên chức đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong THPT, CLP.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPT, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ. Nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền về THPT, CLP.

2. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện đối với tất cả các lĩnh vực THPT, CLP, trong đó, cần tập trung vào một số giải pháp

- Tổ chức điều hành dự toán NSNN chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Thực hiện có hiệu quả các luật thuế và nhiệm vụ thu ngân sách; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế. Cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng hiệu quả, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển. Tăng cường giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

- Trong mua sắm tài sản nhà nước thông qua việc đẩy mạnh mua sắm theo phương thức tập trung, áp dụng đối với những loại tài sản có lượng mua sắm nhiều, giá trị lớn, được sử dụng phổ biến ở nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu đề xuất và quyết định chủ trương đầu tư, tránh việc các dự án đầu tư không đạt hiệu quả kinh tế - xã hội, đầu tư dàn trải, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư thấp; đổi mới việc phân bổ vốn, tập trung vốn cho các công trình sắp hoàn thành; thực hiện công khai thông tin các đơn vị có dự án chậm hoàn thành công tác kiểm toán, quyết toán theo quy định của pháp luật. Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật Đấu thầu. Đẩy mạnh công tác kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quy trình đầu tư, đấu thầu, nhất là đối với các dự án đầu tư công. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác kiểm toán cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công; làm rõ trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về đầu tư công, đấu thầu gây lãng phí, thất thoát.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng cường phân cấp và tăng cường tự chủ về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính trên cơ sở có tính đến đặc thù của từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý... Triển khai tích cực, hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy nhanh lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ công làm cơ sở cho việc chuyển từ hỗ trợ ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng hưởng chính sách xã hội.

- Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ thông tin báo cáo công khai dự toán, công khai quyết toán hàng năm theo quy định của Bộ Tài chính. Từng bước thực hiện đổi mới phương thức quản lý NSNN theo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách, góp phần cơ cấu lại chi ngân sách, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa chi thường xuyên, chi đầu tư và chi trả nợ. Quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán ngân sách và chi chuyển nguồn sang năm sau.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng đem lại. Kiểm soát chặt chẽ hình thức đầu tư BT liên quan đến đất đai, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí.

- Tăng cường quản lý, giám sát việc thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản gắn với chế biến, tạo sản phẩm có giá trị kinh tế cao và sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên. Cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh; hạn chế tối đa xuất khẩu nguyên liệu thô.

- Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ ven biển, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng; Đẩy mạnh nghiên cứu, điều tra cơ bản về tài nguyên và môi trường biển, phát triển kinh tế biển bền vững, bảo tồn cảnh quan và đa dạng sinh học biển; Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh, bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước.

- Đẩy mạnh tái cơ cấu, cổ phần hóa, nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Xử lý hành chính đối với lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước không nghiêm túc thực hiện hoặc thực hiện không có kết quả đề án tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước và nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

3. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

- Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP. Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng NSNN phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, nhất là công khai việc sử dụng NSNN và các nguồn tài chính được giao theo quy định. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, bảo đảm công khai, minh bạch các hoạt động kinh tế, tài chính trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước. Làm tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố



cáo của công dân; đảm bảo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện tốt ngay tại cơ sở.

- Phát huy vai trò giám sát của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể trong cơ quan để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THPTK, CLP. Đẩy mạnh giám sát đầu tư cộng đồng thông qua việc nâng cao hiệu quả của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường vai trò của người dân trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư.

4. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPTK, CLP

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến THPTK, CLP. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra cụ thể (giao thành chỉ tiêu) liên quan đến THPTK, CLP. Trong đó:

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc thanh tra, kiểm tra đối với những lĩnh vực, nội dung hoạt động dễ phát sinh thất thoát, lãng phí như: Cơ chế điều hành và tổ chức thực hiện các đề án, chương trình có nguồn từ NSNN; quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên; tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư sử dụng NSNN hoặc có nguồn gốc từ NSNN; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi và dịch vụ công cộng; quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình mục tiêu; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do NSNN cấp kinh phí.

- Thủ trưởng đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra của đơn vị trực thuộc.

- Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải kịp thời khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; kiên quyết đấu tranh có hiệu quả đối với hành vi gây thất thoát, lãng phí; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THPTK, CLP

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THPTK, CLP trong các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực



đầu tư, xây dựng, đất đai, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội; đẩy mạnh hiện đại hóa quản lý hành chính gắn với đổi mới phương thức quản lý thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, mạng thông tin điện tử trong hoạt động của các cơ quan hành chính, đặc biệt là trong thực hiện các dịch vụ công để vừa rút ngắn thời gian thực hiện, giảm nhân lực quản lý, giảm chi phí xã hội, vừa tạo điều kiện phục vụ đồng thời nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Các sở, ban, ngành tỉnh, các địa phương triển khai có hiệu quả pháp luật về THTK, CLP; đề ra các biện pháp cụ thể để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định.

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong công tác THTK, CLP; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, nhà nước, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể để nâng cao hiệu quả THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung của Chương trình, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện giai đoạn 2018 - 2020 của ngành, địa phương, đơn vị mình.

a) Trong kế hoạch phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của đơn vị mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, cụ thể thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý để tập trung chỉ đạo; biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra; quy định cụ thể thời gian thực hiện và hoàn thành; phân công người chịu trách nhiệm từng khâu công việc.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ tại cơ quan, đơn vị để làm cơ sở THTK, CLP; thực hiện công khai trong THTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

2. Các cơ quan thông tin báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật THTK,

CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp, có hiệu quả; nêu gương điển hình trong việc THPT,CLP; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

Các cơ quan, đơn vị, trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức quán triệt các quy định của nhà nước, Chương trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về THPT, CLP đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân thuộc phạm vi quản lý nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết, tính cấp bách và có những hành động, việc làm cụ thể tạo sự chuyển biến trong THPT, CLP.

3. Giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị

3.1. Các sở quản lý chuyên ngành chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, bổ sung, hoàn thiện định mức kinh tế, kỹ thuật, cơ chế chính sách định mức chi thuộc lĩnh vực chuyên ngành.

3.2. Các cơ quan, đơn vị căn cứ thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ, loại hình cơ quan, đơn vị... hàng năm, từng cơ quan, đơn vị căn cứ vào quy định của Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên để xây dựng, thực hiện các tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình và gửi cơ quan, đơn vị chủ quản cấp trên trực tiếp để thẩm định kết quả tự chấm điểm của cơ quan, đơn vị, tổng hợp, tính điểm tiêu chí “Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên của đơn vị dự toán ngân sách cấp dưới trực tiếp” của cơ quan, đơn vị chủ quản cấp trên. Đồng thời chỉ đạo cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên và thực hiện giám sát, kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện đánh giá kết quả THPT, CLP trong chi thường xuyên

3.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính căn cứ chức năng quản lý để chủ trì phối hợp với các cơ quan, địa phương rà soát, bổ sung và hoàn thiện hệ thống các văn bản, quy định của tỉnh về phân cấp quản lý ngân sách, quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản, các chế độ chính sách, định mức phân bổ, sử dụng ngân sách.

3.4. Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo tình hình, kết quả THPT, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên. Tổng hợp kết quả kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên. Báo cáo kết quả việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, tài nguyên thiên nhiên sử dụng không đúng quy định.

3.5. Sở Nội vụ báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động; tình hình giao và thực hiện biên chế đối với các đơn vị thuộc tỉnh.

3.6. Thanh tra tỉnh có trách nhiệm triển khai lồng ghép nội dung thanh tra việc THPTK, CLP với các cuộc thanh tra theo kế hoạch thanh tra đã được Chủ tịch tỉnh phê duyệt; đồng thời hướng dẫn các đơn vị thanh tra khối sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố gắn việc thanh tra về THPTK, CLP vào nội dung các cuộc thanh tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất có liên quan.

3.7. Giao Sở Tài chính

a) Tham mưu, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên đảm bảo phù hợp với quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC; hướng dẫn cụ thể cơ quan chịu trách nhiệm đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên; thời gian báo cáo, thời gian thẩm định kết quả báo cáo đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên đối với các cơ quan, đơn vị và các nội dung khác phục vụ công tác báo cáo kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên của tỉnh.

b) Theo dõi, triển khai thực hiện Chương trình THPTK, CLP của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình và xây dựng báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính theo quy định.

4. Công tác báo cáo: Báo cáo THPTK, CLP sáu tháng đầu năm gửi trước ngày 25/5 (số liệu từ tháng 12 năm trước đến tháng 5 năm sau) và báo cáo cả năm gửi trước ngày 10/12 (số liệu từ tháng 12 năm trước đến hết tháng 11 năm sau).

Thực hiện báo cáo hàng năm đối với kết quả đánh giá THPTK, CLP trong chi thường xuyên; các sở, ban, ngành tỉnh, các địa phương chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo cùng với báo cáo THPTK, CLP phí hàng năm gửi Sở Tài chính để tổng hợp chung vào báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của UBND tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo theo quy định.

Cơ quan, đơn vị nào không thực hiện đúng, đủ báo cáo thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh. Giao trách nhiệm cho Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh các cơ quan, đơn vị không thực hiện báo cáo để xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

